

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 25 tháng 11 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 198/2025/TLST - DS ngày 14 tháng 10 năm 2025;

Căn cứ khoản 3 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 7 Điều 26 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của pháp luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Hà Thị Ch, sinh năm 1967

Nơi cư trú: Khu Đoàn K, xã K, tỉnh Phú Thọ

- *Bị đơn:* Ông Bùi Văn D, sinh năm 1986

Nơi cư trú: Xóm M, xã H, tỉnh Phú Thọ

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Ông: Vũ Văn Kh, sinh năm 1966

Nơi cư trú: Khu Đoàn K, xã K, tỉnh Phú Thọ

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Ông Bùi Văn D phải trả cho bà Hà Thị Ch số tiền 15.000.000đ (mười lăm triệu đồng). Trả một lần khi quyết định này có hiệu lực pháp luật.

- Về án phí: Ông Bùi Văn D tự nguyện chịu toàn bộ 375.000đ (ba trăm bảy mươi lăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Trả lại bà Hà Thị Ch tiền tạm ứng án

phí 437.000đ (bốn trăm ba mươi bảy nghìn đồng), theo biên lai thu số: 0003498 ngày 14/10/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, trường hợp bên có nghĩa vụ chậm trả tiền, thì hàng tháng còn phải chịu thêm khoản tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự, tương ứng với số tiền và thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND khu vực 13 - Phú Thọ;
- THA dân sự tỉnh Phú Thọ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Kiều Quang Dự